

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM ĐỘNG
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 29/2022/HSST
Ngày 08.6.2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Trung Dũng và ông Trần Quốc Minh.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Ngọc Huy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 16/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 25/5/2022 đối với bị cáo:

Đào Văn H, sinh năm 2000; nơi cư trú: thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 08/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Đào Văn T và bà Đào Thị D; vợ: Phan Thị H; có 02 con (đều sinh năm 2018); tiền sự: không.

Tiền án: Tại Bản án số 23/2019/HSST ngày 25/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động, xử phạt 02 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù ngày 16/10/2020).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/02/2022, chuyển tạm giam ngày 25/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: ông Vũ Hồng T, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Người chứng kiến: ông Dương Văn T, sinh năm 1958 (vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 19/02/2022, Tổ công tác Công an huyện Kim Động đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đường Quốc lộ 39 thuộc thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên thì phát hiện Đào Văn H

có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra, bắt quả tang tại túi quần phía trước bên phải của H có 01 túi nilon, bên trong chứa chất kết tinh màu trắng dạng hạt và bột. H khai nhận là ma túy đá vừa xin được, mang về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong túi nilon có ma túy, ký hiệu A1.

Quá trình điều tra, H khai nhận: khoảng 21 giờ, ngày 19/02/2022, H bắt xe ôm của người lạ mặt đến khu vực thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động để chơi, khi xuống khu vực Bệnh viện sản nhi Hưng Yên tại thôn Tiên Cầu thì H xuống xe, đi bộ theo hướng đường Quốc lộ 39 đi thành phố Hưng Yên và nhìn thấy một người nam thanh niên lạ mặt. H hỏi người này: “có ma túy không cho tôi dùng chung”, người thanh niên này tự giới thiệu tên B và đưa cho H một túi nilon màu trắng, bên trong có chất kết tinh dạng hạt và bột, H kiểm tra đúng là ma túy đá, H để vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau đó, B đi đâu H không biết, còn H đi bộ đến gần khu vực nhà nghỉ Phúc Hậu thuộc thôn Tiên Cầu thì bị Tổ công tác của Công an huyện Kim Động bắt quả tang.

Kết luận giám định số 127/KL-MT-PC09 ngày 23/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là: 0,416 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Đào Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với người thanh niên tên B đã cho H ma túy, do H khai không biết tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về vật chứng: 0,407 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Cáo trạng số 31/CT-VKSKĐ ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố Đào Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động trình bày luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đào Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Đào Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đào Văn H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/02/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người chứng kiến, người làm chứng; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định số 127/KL-MT-PC09 ngày 23/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Đào Văn H là đối tượng nghiện chất ma túy, khoảng 21 giờ ngày 19/02/2022 H đã đi xin ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động. Sau khi được B cho ma túy, H đi bộ đến gần khu vực nhà nghỉ Phúc Hậu thuộc địa phận thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, thì bị bắt giữ. Số lượng ma túy H tàng trữ trái phép để sử dụng là 0,416 gam ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Văn H đã có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đối với người thanh niên tên B đã cho H ma túy, do H khai không biết tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 25/6/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kim Động, xử phạt 02 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 16/10/2020. Bị cáo phạm tội mới trong thời gian chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội bị cáo là ông Đào Văn K được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bố đẻ bị cáo là ông Đào Văn T có đơn trình bày về hoàn cảnh gia đình khó khăn và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy, đã từng bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích mà tiếp tục sử dụng ma túy và thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

[5] Về hình phạt: căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Bị cáo là lao động tự do, có thu nhập thấp và không ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,407 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu cho hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Đào Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: bị cáo Đào Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 19/02/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,407 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nêu trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/6/2022 giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động).

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Oanh